ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 476/BC-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 09 năm 2026*

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2026

(Từ ngày 15/12/2025 đến ngày 11/9/2026)

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Công văn số 04/TTT-P2 ngày 06/01/2026 của Thanh tra tỉnh Hưng Yên về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Thông tư số 06/2025 ngày 29/9/2025 của Thanh tra Chính phủ, Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng báo cáo kết quả 9 tháng đầu năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC (PCTNLPTC)

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của địa phương

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC) được UBND xã xác định là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức liêm chính, kỷ cương, trách nhiệm. Ngay từ đầu năm, UBND xã đã xây dựng, ban hành Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 05/01/2026 thực hiện chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 và Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 26/01/2026 thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, phát huy trách nhiệm người đứng đầu, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả thực thi công vụ và chất lượng phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp.

Đồng thời làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực như: Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 01/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIV về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống

tham nhũng đến năm 2030; Kế hoạch số 62- KH/TU ngày 17/6/2026 của Tỉnh ủy Nghệ An về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 01/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XVI.

Triển khai thực hiện nghiêm các Chỉ thị, Nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

b) Công tác triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 05/01/2026 "Thực hiện chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 trên địa bàn"; triển khai thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 và Quyết định số 2613/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 về chiến lược phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh Hưng Yên đến năm 2030 vào các phiên họp UBND xã thường kỳ hàng tháng và tại Hội nghị cán bộ, công chức, người lao động đầu năm.

c) Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thường xuyên tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Trách nhiệm của người đứng đầu, những hành vi bị nghiêm cấm cũng như các chế tài xử lý về phòng, chống tham nhũng. Tổ chức hội nghị lồng ghép tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các văn bản hướng dẫn thi hành cho khoảng 100 lượt người tham gia. Tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử xã và viết tin bài tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh xã. Tạo sự đồng thuận và tham gia tích cực của toàn xã hội vào công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, bảo đảm công bằng và bình đẳng trong mọi hoạt động xã hội.

Thực hiện niêm yết công khai lịch làm việc, lịch tiếp công dân tại trụ sở làm việc, thông tin các Chương trình, kế hoạch; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; tài chính, ngân sách, danh mục đầu tư xây dựng cơ bản; công tác tuyển dụng, đào tạo, lĩnh vực tài chính, ngân sách, danh mục đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định pháp luật. Tổ chức lồng ghép vào các hội nghị, cuộc họp của các cơ quan, đơn vị.

Cấp ủy và chính quyền xã Đại Đồng đã quan tâm thực hiện công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X), Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay; thực hiện Chỉ thị số 05CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh gắn với Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng trong các Hội nghị học tập quán triệt Nghị quyết, Hội nghị Báo cáo viên, hội nghị giao ban cơ quan, tại các phiên họp của BCH Đảng bộ, họp thành viên UBND xã và cuộc họp các khối, thôn trong toàn xã. Nhằm thực hiện tốt việc đấu tranh mạnh mẽ với các hành vi vi phạm tham nhũng, tiêu cực dưới mọi hình thức.

d) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

UBND xã thường xuyên rà soát những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực qua đó sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Trong kỳ không có văn bản lập danh mục, không có kiến nghị.

đ) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Tại Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 26/01/2026 "Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026 trên địa bàn xã". UBND xã đã triển khai và phân công rõ trách nhiệm cho từng phòng, ngành, cơ quan, đơn vị thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cụ thể như:

- UBND xã giao cho 01 công chức và 01 Lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND phụ trách công tác tiếp công dân làm đầu mối, tham mưu, giúp cho UBND xã công tác quản lý nhà nước về phòng chống tham nhũng, tiêu cực**.**

- Đồng thời Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng sâu rộng tới từng cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trong các cơ quan, đơn vị; phải gương mẫu, đi đầu trong việc thực hiện; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các tổ chức, cá nhân vi phạm theo đúng quy định của pháp luật; Đồng thời phân công cho cán bộ, công chức các phòng như; Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa-Xã hội, Trung tâm phục vụ hành chính công, các đơn vị liên quan làm tốt công tác tham mưu UBND xã xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn xã; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN trên địa bàn xã; Tự kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; văn hóa giao tiếp trong thi hành công vụ của cán bộ, chuyên viên; định kỳ báo cáo kết quả tự kiểm tra về UBND xã qua (VP HĐND và UBND) để tổng hợp báo cáo cấp trên.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

UBND xã luôn thực hiện tốt việc công khai các văn bản theo đúng quy định tại Điều 17 Luật tiếp cận thông tin 2016 như; Thực hiện cải cách hành chính và công Thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025. Công bố, công khai dự toán ngân sách năm 2026 của xã. Hướng dẫn triển khai xác định kinh phí cắt giảm, tiết kiệm dự toán chi thường xuyên năm 2026 theo chỉ đạo của cấp trên; hướng dẫn quản lý và sử dụng nguồn kinh phí huy động đóng góp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân. khai thủ tục hành chính theo quy định; công bố niêm yết thủ tục hành chính liên quan lĩnh vực các ngành tại bộ phận một cửa thuận tiện cho công dân theo dõi, giám sát, thực hiện; xây dựng quy chế chỉ tiêu nội bộ, công khai thu - chi tài chính của cơ quan, đơn vị trước toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; công khai việc điều động, luân chuyển, đề bạt cán bộ, công chức, viên chức; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của các

đối tượng thuộc diện kê khai theo quy định. Thực hiện công khai, dân chủ việc quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, các văn bản liên quan ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chế độ chính sách bảo trợ xã hội, chế độ mai táng phí...

Công khai và duy trì hoạt động thường xuyên số điện thoại đường dây nóng của Chủ tịch UBND xã, địa chỉ hộp thư điện tử để tiếp nhận các thông tin tố cáo, phản ánh liên quan đến hành vi tiêu cực, tham nhũng và đường dây nóng của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã trong việc giải quyết các TTHC. Ban hành Quyết định về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của các phòng chuyên môn, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ công tác, hội họp, sử dụng tài sản công, xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ. Kiểm soát chặt chẽ công tác chi ngân sách nhà nước; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Triển khai thực hiện Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước được giao. Ban hành quyết định phê duyệt danh sách kiện toàn, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách khi có thay đổi; xem xét, giải quyết chế độ cho nghỉ theo Nghị định số 154/2024/NĐ-CP đối với các trường hợp có đơn, hồ sơ đề nghị theo quy định.

Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của UBND xã. Định mức tiêu chuẩn chế độ cho cán bộ, công chức, viên chức theo văn bản hướng dẫn, quy định trên nguyên tắc công khai, dân chủ và đúng chế độ. Điều chỉnh và quy định chặt chẽ, cụ thể định mức xăng xe, chế độ hội nghị, hội thảo, chế độ tiếp khách, công tác phí... coi đây là một công cụ để quản lý tài chính tại cơ quan, đơn vị.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Triển khai thực hiện nghiêm túc quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và Nghị định số 184/2026/NĐ-CP ngày 25/5/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 trong thực hiện quy định về việc tặng quà và nhận quà tặng. Chỉ đạo tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Ban hành văn bản chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm trong xử lý công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức. Ban hành văn bản chỉ đạo đến các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn xã về việc chú trọng, nghiêm túc thực hiện về "Siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bứt phá".

Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính theo quy định của Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, duy trì thực hiện tốt quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức về cải tiến tác phong, lề lối làm việc và thái độ phục vụ người dân. Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức được quán triệt và giám sát trong thực hiện nhiệm vụ được giao, trong quan hệ xã hội. Trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, đội ngũ Lãnh đạo UBND xã và cán bộ, công chức xã Đại Đồng luôn niềm nở, ứng xử văn minh, nhẹ nhàng, giải quyết TTHC nhanh chóng kịp

thời được Nhân dân nhiệt tình ủng hộ. Qua đó đã tạo được niềm tin của công dân đối với cán bộ, công chức về công tác quản lý hành chính trên địa bàn xã.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Không có.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Triển khai thực hiện tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn xã. Ban hành Kế hoạch Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã theo quy định. Tăng cường thực hiện một số thủ tục hành chính theo dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện tốt hệ thống phòng họp thông tin trực tuyến từ (kết nối từ xã đến Tỉnh, Trung ương). Quan tâm nâng cấp cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã đáp ứng yêu cầu theo quy định. Hiện nay, Số thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm PVHCC xã là 423 TTHC; số thủ tục hành chính thực hiện cơ chế một cửa liên thông là 423 TTHC; số thủ tục thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích 0; số thủ tục thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến 423 đạt 100% (Trực tuyến một phần là 128, trực tuyến toàn trình là 295) Trong kỳ (từ 13/06/2026-11/09/2026) đã tiếp nhận 4.971 hồ sơ (0 hồ sơ nhận trực tiếp, 4.971 hồ sơ trực tuyến); trả kết quả trước hạn .4.794 sơ, đúng hẹn 15 hồ sơ; Hồ sơ quá hạn: 15; Đang xem xét 147 hồ sơ (đang trong thời hạn xem xét giải quyết). Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt 95%.

UBND xã, các phòng, ban chuyên môn và đơn vị sự nghiệp công lập đã đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác, đào tạo nâng cao kỹ năng sử dụng, khai thác các trang thiết bị cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT, đảm bảo việc gửi nhận văn bản điện tử từ tỉnh đến xã và các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Thường xuyên kiểm tra, rà soát việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của UBND xã (03/03 phòng chuyên môn và 01 tổ chức hành chính của xã áp dụng thực hiện). Nâng cấp Trang thông tin điện tử xã đảm bảo duy trì hoạt động, các tin, bài, văn bản hướng dẫn chỉ đạo các lĩnh vực công tác của xã được đăng tải kịp thời. Đến nay, 100% các đơn vị trên địa bàn thực hiện trả lương qua tài khoản. Nhìn chung, việc thực hiện chi trả lương qua tài khoản đối với các đối tượng hưởng lương ngân sách nhà nước và các đối tượng chính sách đã được thực hiện theo đúng quy định (chỉ còn 01 đối tượng chính sách thực hiện trả lương bằng tiền mặt do không có khả năng, điều kiện mở tài khoản ngân hàng). Các hoạt động chi đều dựa trên chứng từ hóa đơn hợp pháp và hạn chế tối đa việc chi tiền mặt từ nguồn ngân sách.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

UBND xã đã triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản thu nhập theo hướng dẫn của Thanh tra tỉnh; yêu cầu các cơ quan đơn vị kiểm tra, rà soát, lập danh sách những người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập trên địa bàn xã.

Phòng Văn hóa - Xã hội xã tổng hợp, tham mưu UBND xã ban hành quyết định phê duyệt danh sách những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm, lần đầu, bổ sung năm 2026 đúng đối tượng, đúng thời hạn, hướng dẫn thực hiện kê khai, công khai bản kê khai theo quy định. Kết quả trong năm 2025 có 05 đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý của Thanh tra tỉnh thực hiện kê khai tài sản.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện trong kỳ báo cáo

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Chưa phát hiện.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không có.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; việc phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua các hoạt động khác (nếu có): Không có.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong phạm vi theo dõi, quản lý của địa phương: Không có.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không có.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: Không có.

4. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Thực hiện chương trình phối hợp giữa UBND- MTTQ xã. Hàng năm MTTQ xã xây dựng kế hoạch giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật nhà nước ở địa phương, đặc biệt chú trọng công tác giám sát thu chi ngân sách, công tác chính sách giảm nghèo, giám sát công trình đang xây dựng do UBND xã làm chủ đầu tư, giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền, giám sát "cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ" việc thực hiện pháp luật vê phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức thành viên đã đóng góp tốt trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí qua việc giám sát cán bộ, công chức, phản biện xã hội, và vận động Nhân dân tố giác tội phạm. Kết quả nổi bật bao gồm việc xây dựng các bài viết tuyên truyền đấu tranh về xử lý đơn thư khiếu nại, tố

cáo, giám sát đầu tư cộng đồng, và thúc đẩy cơ chế "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng".

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng

UBND xã đã triển khai các giải pháp để bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng theo đúng quy định và kịp thời biểu dương, khen thưởng. Kết quả trong kỳ không có vụ việc tố cáo liên quan đến tham nhũng và không có trường hợp nào được khen thưởng về công tác phòng chống tham nhũng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm.

- Trong kỳ báo cáo UBND xã Đại Đồng đã bám sát các hướng dẫn của Trung ương và tỉnh, tích cực triển khai nghiêm túc và hiệu quả công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp từ quán triệt, tuyên truyền đến tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát. Công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp được triển khai hiệu quả.

- Tiếp tục đổi mới phương thức và tổ chức lồng ghép các hội nghị phổ biến, tuyên truyền pháp luật đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến và thực thi công tác quản lý nhà nước.

- Việc cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tư pháp có nhiều tiến bộ, từng bước ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian giải quyết hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc.

- Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực còn gặp khó khăn do chưa có cán bộ chuyên trách (đội ngũ tham mưu chủ yếu kiêm nhiệm).

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực còn lồng ghép, ở một số thời điểm chưa thật sự sâu rộng.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế.

Nguồn lực về con người, cơ sở vật chất, kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTNLPTC còn hạn chế.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 3 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Trung ương, tỉnh về công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp.

2. Chủ động nắm chắc tình hình để tham mưu xử lý kịp thời, hiệu quả các vấn đề nổi lên về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong lĩnh vực quản lý; thực hiện nghiêm công tác tiếp dân, xử lý khiếu nại, tố cáo (nếu có); tích cực đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch chống phá đất nước, địa phương.

3. Tiếp tục triển khai các giải pháp thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng được cụ thể hóa trong kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm; Kế hoạch triển khai tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và tập huấn về công tác phòng, chống tham nhũng đa dạng về hình thức, đạt hiệu quả thiết thực. Lãnh đạo, chỉ đạo, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, gắn với tiếp tục triển khai việc “Học tập và làm theo tấm

gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" nêu cao tỉnh thần trách nhiệm, thái độ gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt.

4. Thực hiện nghiêm công tác chuyển đổi vị trí công tác, công tác cải cách thủ tục hành chính, công khai minh bạch các hoạt động của cơ quan và các đơn vị chuyên môn.

5. Phát huy vai trò giám sát của Nhân dân, Ban thanh tra nhân dân, các tổ chức đoàn thể đối với công tác phòng, chống tham nhũng, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như tài chính, xây dựng, đất đai, quản lý tài sản công, công tác cán bộ.

6. Tăng cường cac hoạt động kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và công tác tự kiểm tra nội bộ, kịp thời biểu dương những tấm gương tiêu biểu trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Đồng thời xử lý nghiêm khi phát hiện các vụ việc tham nhũng để tăng tính răn đe, phòng ngừa chung. Hoàn thành tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026 trên địa bàn xã.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị các cấp có thẩm quyền tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ chuyên sâu về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực , đồng thời tăng cường rà soát, hướng dẫn về chuyên môn cho cấp xã.

Trên đây là Báo cáo kết quả về công tác phòng, chống tham nhũng 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2026, UBND xã Đại Đồng trân trọng gửi báo cáo Thanh tra tỉnh Hưng Yên, tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Văn phòng HĐND&UBND;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

UBND XÃ ĐẠI ĐỒNG T. HƯNG YÊN

Tôn Ngọc Chuẩn